HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN **TỈNH AN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 75 /2026/NQ-HĐND	*An Giang, ngày 30 tháng 10 năm 2026*

NGHỊ QUYẾT

Quy định nội dung, mức hỗ trợ tiền thưởng cho giáo viên, học sinh, học viên, sinh viên đạt thành tích cao trong giảng dạy và học tập; thù lao cho chuyên gia, giảng viên, giáo viên tham gia giảng dạy, ôn luyện đội tuyển trên địa bàn tỉnh An Giang

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Luật Giáo dục số 43/2019/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 123/2025/QH15;

Căn cứ Nghị quyết số 202/2025/QH15 của Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh;

Căn cứ Nghị định số 73/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP;

Xét Tờ trình số 898/TTr-UBND ngày 24 tháng 9 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh về dự thảo Nghị quyết quy định nội dung, mức hỗ trợ tiền thưởng cho giáo viên, học sinh, học viên, sinh viên đạt thành tích cao trong giảng dạy và học tập; thù lao cho chuyên gia, giảng viên, giáo viên tham gia giảng dạy, ôn luyện đội tuyển trên địa bàn tỉnh An Giang; Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp;

Hội đồng nhân dân ban hành Nghị quyết quy định nội dung, mức hỗ trợ tiền thưởng cho giáo viên, học sinh, học viên, sinh viên đạt thành tích cao trong

giảng dạy và học tập; thù lao cho chuyên gia, giảng viên, giáo viên tham gia giảng dạy, ôn luyện đội tuyển trên địa bàn tỉnh An Giang.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định mức hỗ trợ tiền thưởng cho giáo viên, học sinh, học viên, sinh viên đạt thành tích cao trong các kỳ thi, cuộc thi, hội thi trong lĩnh vực giáo vục và đào tạo; thù lao đối với chuyên gia, giáo viên, giảng viên tham gia giảng dạy, bồi dưỡng đội tuyển trên địa bàn tỉnh An Giang.

2. Đối tượng áp dụng

a) Học sinh, học viên, sinh viên đang học tập tại các cơ sở giáo dục phổ thông, trung tâm giáo dục thường xuyên, cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh, đạt giải trong các kỳ thi, cuộc thi, hội thi trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo cấp quốc gia do Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức, hoặc phối hợp tổ chức hoặc cơ quan trung ương tổ chức.

b) Học sinh, học viên, sinh viên đạt giải trong các kỳ thi, cuộc thi, hội thi quốc tế do Bộ Giáo dục và Đào tạo phê duyệt hoặc cử tham gia.

c) Học sinh, học viên, sinh viên đạt thành tích xuất sắc, danh hiệu tiêu biểu trong năm học (được xác định dựa trên kết quả xếp loại học tập và kết quả rèn luyện theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo); đạt các giải thưởng cá nhân và tập thể trong các kỳ thi, cuộc thi, hội thi các cấp do ngành giáo dục tổ chức hoặc chủ trì phối hợp tổ chức.

d) Chuyên gia (bao gồm Giáo sư, Phó Giáo sư, Tiến sĩ, Thạc sĩ), giảng viên, giáo viên trực tiếp tham gia ôn luyện, bồi dưỡng cho đội tuyển đạt giải theo quyết định điều động hoặc phân công của Bộ Giáo dục và Đào tạo hoặc mời chuyên gia; viên chức quản lý tại các cơ sở giáo dục phổ thông, trung tâm giáo dục thường xuyên, cơ sở giáo dục nghề nghiệp có người học đạt giải.

đ) Các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có trách nhiệm và quyền hạn liên quan trực tiếp đến việc tổ chức, quản lý và thực hiện các chính sách hỗ trợ khen thưởng theo quy định tại Nghị quyết này.

Điều 2. Nguyên tắc thực hiện

Việc xét chọn và chi hỗ trợ phải bảo đảm công khai, minh bạch, kịp thời, đúng đối tượng, điều kiện, mức hỗ trợ và phạm vi quy định tại Nghị quyết này;

căn cứ quyết định công nhận thành tích, giấy chứng nhận hoặc văn bản phân công, mời tham gia phù hợp.

Điều 3. Nội dung và mức hỗ trợ tiền thưởng, tiền thù lao

1. Hỗ trợ tiền thưởng cho học sinh, học viên, sinh viên đạt thành tích xuất sắc, danh hiệu tiêu biểu trong năm học

a) Số lượng học sinh được xét thưởng tại các cơ sở giáo dục phổ thông được xác định theo quy mô trường và từng cấp học như sau:

- Trường có trên 45 lớp: xét chọn 07 học sinh tiểu học, 06 học sinh trung học cơ sở, 05 học sinh trung học phổ thông.

- Trường có từ 28 đến 45 lớp: xét chọn 06 học sinh tiểu học, 05 học sinh trung học cơ sở, 04 học sinh trung học phổ thông.

- Trường có dưới 28 lớp: xét chọn 05 học sinh tiểu học, 04 học sinh trung học cơ sở, 03 học sinh trung học phổ thông.

Đối với trường có nhiều cấp học, số lượng học sinh được xét thưởng được xác định riêng theo từng cấp học.

b) Trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên và cơ sở giáo dục nghề nghiệp được xét thưởng không quá 03 học viên, sinh viên đối với mỗi cấp học hoặc ngành học có tổ chức đào tạo.

c) Mức hỗ trợ tiền thưởng:

- Học sinh tiểu học: 1.000.000 đồng/học sinh.

- Học sinh trung học cơ sở, học viên học chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học cơ sở: 1.200.000 đồng/người.

- Học sinh trung học phổ thông, học viên học chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học phổ thông và người học tại cơ sở giáo dục nghề nghiệp: 1.500.000 đồng/người.

Việc xét chọn người học có thành tích xuất sắc, danh hiệu tiêu biểu căn cứ kết quả học tập, rèn luyện trong năm học và quy định chuyên môn hiện hành.

2. Hỗ trợ tiền thưởng cho học sinh, học viên trúng tuyển lần đầu vào trường cao đẳng, đại học hoặc đỗ thủ khoa đầu vào trường đại học

a) Hỗ trợ 4.000.000 đồng/người đối với học sinh, học viên đỗ thủ khoa đầu vào trường đại học, là thí sinh có số điểm cao nhất trong danh sách trúng tuyển của trường theo phương thức xét tuyển tương ứng.

b) Hỗ trợ 2.000.000 đồng/người đối với học sinh, học viên trúng tuyển lần đầu vào trường cao đẳng, đại học có tổng điểm 03 môn thi theo tổ hợp xét tuyển từ 25 điểm trở lên, không tính điểm ưu tiên. Trúng tuyển lần đầu là lần tham gia tuyển sinh đại học đầu tiên trong năm tốt nghiệp trung học phổ thông hoặc tương đương; Có Giấy xác nhận trúng tuyển của trường đại học đang học.

3. Hỗ trợ tiền thưởng cho học sinh, học viên, sinh viên đạt giải tại kỳ thi, cuộc thi, hội thi

a) Đối với kỳ thi, cuộc thi, hội thi cấp quốc tế do Bộ Giáo dục và Đào tạo phê duyệt hoặc cử tham gia:

- Người học đạt giải Nhất, giải A hoặc Huy chương Vàng: 120.000.000 đồng/người.

- Người học đạt giải Nhì, giải B hoặc Huy chương Bạc: 100.000.000 đồng/người.

- Người học đạt giải Ba, giải C hoặc Huy chương Đồng: 80.000.000 đồng/người.

- Người học đạt giải Tư đối với cuộc thi, hội thi; giải Khuyến khích hoặc Bằng danh dự đối với kỳ thi: 60.000.000 đồng/người.

b) Đối với kỳ thi, cuộc thi, hội thi cấp quốc gia trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo, khoa học kỹ thuật do Bộ Giáo dục và Đào tạo hoặc cơ quan trung ương có thẩm quyền tổ chức hoặc phối hợp tổ chức:

- Người học đạt giải Nhất, giải A hoặc Huy chương Vàng: 100.000.000 đồng/người.

- Người học đạt giải Nhì, giải B hoặc Huy chương Bạc: 80.000.000 đồng/người.

- Người học đạt giải Ba, giải C hoặc Huy chương Đồng: 50.000.000 đồng/người.

- Người học đạt giải Tư đối với cuộc thi, hội thi; giải Khuyến khích hoặc Bằng danh dự đối với kỳ thi: 20.000.000 đồng/người.

c) Đối với kỳ thi, cuộc thi, hội thi cấp tỉnh, cơ quan chuyên môn được giao tổ chức, chủ trì hoặc phối hợp tổ chức:

- Thưởng 1.500.000 đồng/học sinh, học viên, sinh viên đạt giải Nhất hoặc tương đương.

- Thưởng 1.200.000 đồng/học sinh, học viên, sinh viên đạt giải Nhì hoặc tương đương.

- Thưởng 1.000.000 đồng/học sinh, học viên, sinh viên đạt giải Ba hoặc tương đương.

d) Đối với kỳ thi, cuộc thi, hội thi cấp xã được tổ chức theo thẩm quyền và thuộc phạm vi chính sách cấp xã, mức hỗ trợ bằng 60% mức hỗ trợ đối với giải tương ứng ở cấp tỉnh quy định tại điểm c khoản này.

đ) Trường hợp đội, nhóm tham dự các cuộc thi, hội thi không quy định giải thưởng cá nhân chỉ quy định giải thưởng tập thể thì các học sinh, học viên, sinh viên tham gia đội, nhóm đạt giải thưởng sẽ được hỗ trợ mức thưởng cá nhân theo quy định tại khoản a, b, c, d Điều này.

4. Thưởng cho giáo viên dạy giỏi, giảng viên dạy giỏi

a) Đối với giáo viên trường mầm non, trường tiểu học, trường trung học cơ sở được công nhận giáo viên dạy giỏi, giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi, giáo viên tổng phụ trách đội giỏi cấp xã được chọn không quá 40% giáo viên theo thang điểm từ cao xuống thấp để thưởng: mức thưởng 1.000.000 đồng/giáo viên.

b) Đối với giáo viên trung học phổ thông, các Trung tâm Giáo dục thường xuyên, Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên được công nhận giáo viên dạy giỏi, giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi theo cụm trường được chọn không quá 40% giáo viên theo thang điểm từ cao xuống thấp để thưởng: mức thưởng 1.000.000 đồng/giáo viên.

c) Giáo viên, giảng viên được công nhận giáo viên dạy giỏi, giảng viên dạy giỏi, giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi, giáo viên tổng phụ trách đội giỏi cấp tỉnh được chọn không quá 40% giáo viên, giảng viên theo thang điểm từ cao xuống thấp để thưởng: Thưởng 2.000.000 đồng/giáo viên, giảng viên.

d) Giáo viên, giảng viên dạy giỏi cấp khu vực thưởng theo giấy chứng nhận danh hiệu được công nhận: Thưởng 2.500.000 đồng/giáo viên, giảng viên.

đ) Giáo viên, giảng viên dạy giỏi cấp toàn quốc thưởng theo giấy chứng nhận danh hiệu được công nhận: Thưởng 3.500.000 đồng/giáo viên, giảng viên.

5. Hỗ trợ tiền thưởng cho giáo viên, giảng viên trực tiếp ôn luyện đội tuyển và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục có người học đạt giải cấp quốc gia, quốc tế

a) Nhóm giáo viên, giảng viên được cơ quan hoặc người có thẩm quyền phân công, điều động trực tiếp ôn luyện, bồi dưỡng đội tuyển có người học đạt giải được hỗ trợ bằng mức hỗ trợ của người học đạt giải cấp quốc gia, quốc tế tương ứng quy định tại điểm a, điểm b khoản 3 Điều này. Trong cùng môn học hoặc lĩnh vực có nhiều người học đạt giải, nhóm giáo viên, giảng viên chỉ được hỗ trợ một mức tương ứng với giải cao nhất.

b) Cán bộ quản lý cơ sở giáo dục có người học đạt giải cấp quốc gia, quốc tế được hỗ trợ với tổng mức bằng 10% tổng giá trị tiền thưởng thực tế chi cho người học của cơ sở giáo dục theo điểm a, điểm b khoản 3 Điều này.

6. Hỗ trợ tiền ăn, nghỉ cho học sinh, học viên, sinh viên trong đội tuyển tham gia ôn luyện và dự thi cấp quốc gia, quốc tế

a) Hỗ trợ 200.000 đồng/người/ngày trong thời gian ôn luyện và tham dự kỳ thi chọn học sinh giỏi, cuộc thi, hội thi.

b) Hỗ trợ 300.000 đồng/người/đêm trong thời gian ôn luyện và tham dự kỳ thi chọn học sinh giỏi, cuộc thi, hội thi; người học ở khác địa bàn xã, phường, đặc khu với nơi tổ chức ôn, luyện.

c) Thời gian hỗ trợ theo thực tế nhưng tối đa không quá 60 ngày/kỳ thi, cuộc thi, hội thi.

7. Tiền thù lao cho chuyên gia, giảng viên, giáo viên tham gia giảng dạy, ôn luyện đội tuyển dự thi cấp quốc gia, quốc tế.

a) Nội dung áp dụng: Giảng dạy, ôn luyện cho đội tuyển tham dự các kỳ thi, cuộc thi, hội thi cấp quốc gia, quốc tế thuộc các môn: Toán, Vật lý, Hóa học, Sinh học, Tin học, Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý, Tiếng Anh.

b) Mức chi khoán: 2.000.000 đồng/tiết dạy (bao gồm thù lao giảng dạy, đi lại, chỗ nghỉ, ăn uống và các chi phí sinh hoạt khác); tối đa không quá 90 tiết/môn/năm học.

Điều 4. Nguồn kinh phí thực hiện

1. Ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành; nguồn tài trợ, hỗ trợ của tổ chức, cá nhân và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

2. Việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và pháp luật có liên quan.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Hội đồng nhân dân giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Điều 6. Hiệu lực thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày 09 tháng 11 năm 2026.

2. Nghị quyết này thay thế Nghị quyết số 10/2023/NQ-HĐND ngày 14 tháng 7 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kiên Giang quy định việc hỗ trợ tiền thưởng, tiền thù lao cho chuyên gia, giảng viên, giáo viên, học sinh, học viên, sinh viên đạt thành tích cao trong giảng dạy và học tập trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang khóa XI, Kỳ họp thứ 7 thông qua ngày 30 tháng 10 năm 2026.

Nơi nhận:
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Các Bộ: Giáo dục và Đào tạo, Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản và Tổ chức thi hành pháp luật - Bộ Tư pháp;
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Thường trực HĐND các xã, phường, đặc khu;
- UBND các xã, phường, đặc khu;
- Trung tâm Công báo - Tin học;
- Cổng TTĐT tỉnh An Giang;
- Trang TTĐT VP. Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Lưu: VT, Phòng Công tác HĐND.

CHỦ TỊCH

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

Trần Thị Thanh Hương